

Số: 99 /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn
đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản
lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ Về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 289/TTr-SNV ngày 17 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/12/2025 và bãi bỏ Quyết định số 598/2013/QĐ-UBND ngày 12/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định chế độ nâng bậc lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Hoàng Sơn

QUY CHẾ

Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 99 /2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động hoặc được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP Về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động).

Điều 3. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn phải bảo đảm dân chủ, công bằng, công khai, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải căn cứ vào thành tích đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành. Thành tích đã được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần này thì không được tính để nâng bậc lương trước thời hạn lần sau.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương

thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

5. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn. Trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại khoản này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn

Điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Điều 5. Tỷ lệ và cách tính số người nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Điều 6. Thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xét người lập thành tích cao hơn theo thứ tự: hết những người được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng theo thứ tự cấp độ thành tích quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế này, sau đó đến những người được nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng theo thứ tự cấp độ thành tích quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này, cuối cùng là những người được nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng theo thứ tự cấp độ thành tích quy định tại khoản 3 Điều 7 Quy chế này.

2. Nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến số lượng các thành tích đạt được, ưu tiên người có nhiều thành tích có cấp độ thành tích cao hơn theo thứ tự quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau (sau khi xét theo quy định tại khoản 1, 2 Điều này) thì thực hiện thứ tự ưu tiên như sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thấp hơn.

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hệ số lương thấp hơn.

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động kiêm nhiệm công tác đoàn thể.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là nữ.

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thời gian công tác nhiều năm hơn.

Điều 7. Cấp độ thành tích và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cá nhân đạt một trong các hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua theo thứ tự sau:

a) Các loại Huân chương gồm: Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập các hạng, Huân chương Lao động các hạng, Huân chương Đại đoàn kết dân tộc, Huân chương Dũng cảm, Huân chương Hữu nghị.

b) Các danh hiệu vinh dự nhà nước gồm: Anh hùng Lao động, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú.

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước.

d) Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

đ) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với cá nhân đạt một trong các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua hoặc thành tích theo thứ tự sau:

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (khen thưởng công trạng).

b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (khen thưởng đột xuất, khen thưởng phong trào).

c) Bằng khen của Bộ, ban, ngành trung ương.

d) Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

đ) Chiến sĩ thi đua cơ sở hai năm liên tục.

e) Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh, giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi cấp tỉnh và năm được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh, giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi cấp tỉnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Được nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cá nhân đạt một trong các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua hoặc thành tích theo thứ tự sau:

a) Chiến sĩ thi đua cơ sở.

b) Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Giáo viên dạy giỏi cấp xã, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp xã, giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi cấp xã và năm được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp xã, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp xã, giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi cấp xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, có trách nhiệm:

a) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp hiện hành nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị; bảo đảm tỷ lệ theo quy định và số chỉ tiêu được cơ quan có thẩm quyền giao.

b) Thông báo công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị.

c) Kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

d) Định kỳ vào quý IV hằng năm, có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc và số người dư ra dưới 10 người của cơ quan, đơn vị mình ở năm sau liền kề.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, địa phương, đơn vị; thẩm định chỉ tiêu, bảo đảm tỷ lệ % nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, địa phương, đơn vị theo quy định.

b) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định hiện hành, quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c) Hằng năm, tổng hợp kết quả việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

1. Cấp độ thành tích Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được tính tương đương thành tích quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Quy chế này.

2. Cấp độ thành tích giáo viên dạy giỏi cấp huyện, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện, giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi cấp huyện và năm được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện, giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi cấp huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được tính tương đương thành tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 7 Quy chế này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Trên cơ sở Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ thẩm quyền quy định, các văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình thực tế để ban hành Quy chế của từng cơ quan, đơn vị về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Quy chế phải được công khai trong cơ quan, đơn vị và gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra trong quá trình thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.